

Số: 962/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 429/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Vũ Thị Kim Y; sinh năm 1989; nơi cư trú: 005 Lô M Chung cư số 1 T, Phường A, Quận B, Thành phố H.

Ông Tran L; sinh năm 1984; nơi cư trú: 71B B Pasteur 93120 LA C, F.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Kim Y và ông Tran L thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 32 do Ủy ban nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/3/2016 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Kim Y và ông Tran L thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 32 do Ủy ban nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/3/2016 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Vũ Thị Kim Y và ông Tran L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền bà Y, ông L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/ 0093158 ngày 03/12/2020 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Y và ông L đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP. HCM;
- Các đương sự;
- UBND Quận 4;
- Lưu: VT, HS (T/22).

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng Anh**